TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĐ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hoàng Hào.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Phúc Lâm.

Ông Phan Đình Nguyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đậu Công Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Văn T. Sinh năm 1990 tại xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm LM2, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái máy xúc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị Q, sinh năm 1962; Có vợ: Hoàng Thị Hiền và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/7/20122 đến ngày 05/7/2022 thì được tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại*:

1. Cháu Nguyễn Văn T, sinh năm 2016. (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T: Ông Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1993 và bà Trần Thị Thu Hương, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Xóm LM2, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Là bố mẹ đẻ của cháu Tú; Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Xóm LM2, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1- Ông Nguyễn Văn Hà, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Xóm Thanh Đầm, xã

Hùng Tiến, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2- Anh Nguyễn Hoàng Tr, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Xóm Yên Quả, xã Hùng Tiến, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3- Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm Liên Mậu 1, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4- Bà Bùi Thị L, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Xóm Liên Mậu 1, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 01/7/2022, Nguyễn Văn T có chứng chỉ lái máy đào theo quy định, điều khiển máy đào nhãn hiệu DOOSAN DX55W-5 đi từ xã Hùng Tiến về nhà tại xã KL, huyện NĐ. Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến Km 26+600 đường quốc lộ 46A thuộc địa phận xóm Liên Mậu 1, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Tiệp điều khiển máy đào chuyển làn để tránh xe tải Ben đi ngược chiều nhưng do không chú ý quan sát nên lốp trước bên phải của máy đào va chạm vào mặt ngoài bên trái giá nâng xe và giá để chân sau bên trái của xe mô tô Wave an pha, biển kiểm soát 38F-1104 do bà Nguyễn Thị N điều khiển chở phía sau xe là cháu Nguyễn Văn T di chuyển cùng chiều. Sau khi va chạm, máy đào đè lên xe mô tô là cháu Tú tử vong, bà Nga bị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định số 177/KLGĐ-KTHS (DVCH) ngày 23/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An, xác định:

"1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn: Máy đào nhãn hiệu DOOSAN DX55W-5 và xe mô tô biển kiểm soát 38F-1104 di chuyển cùng chiều trên phần đường phía Nam quốc lộ 46A theo hướng xã Hùng Tiến, huyện NĐ đi xã Nam Giang, huyện NĐ.

2. Xe đào nhãn hiệu DOOSAN DX55W-5 và xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-1104 có va chạm với nhau. Vị trí va chạm đầu tiên:

- Trên hiện trường: Ở phần đường phía Nam đường quốc lộ 46A.

- Trên phương tiện:

+ Trên máy đào nhãn hiệu DOOSAN DX55W-5: Ở bánh lốp bên phải xe.

+ Trên xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-1104: Ở mặt ngoài bên trái giá nâng xe và giá để chân sau bên trái.

3. Không xác định được tốc độ di chuyển của máy đào nhãn hiệu DOOSAN DX55W-5 và xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-1104 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn".

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 141/KL-KTHS (GĐ-PY) ngày 22/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An xác định nguyên nhân tử vong của cháu Nguyễn Văn T như sau: "*Nguyên nhân chết: Vỡ, sập xương*

hộp sọ, dập não, xuất huyết não; gãy sập xương gò má, xương hàm trên và xương hàm dưới do chấn thương".

Tại Bản kết luận giám định số: 269/TTPY ngày 05/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận tỷ lệ tổn thương của bà Nguyễn Thị N như sau: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 5 %".*

Cáo trạng số: 67/CT-VKSNĐ ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng; Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên không yêu cầu giải quyết.

Về vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 chứng chỉ nghề sơ cấp số 698 do Trung tâm dạy nghề cơ giới nông nghiệp và phát triển nông thôn Nghệ An cấp ngày 20/6/2011.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp lệ.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng nhưng sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định Điều 290, 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 01/7/2022, tại Km 26 + 600 đường quốc lộ 46A thuộc địa phận xóm Liên Mậu 1, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Văn T điều khiển máy đào nhãn hiệu DOOSAN DX55W-5 chuyển làn để tránh xe ngược chiều nhưng do không chú ý quan sát nên va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-1104 do bà Nguyễn Thị N điều khiển chở phía sau là cháu Nguyễn Văn T, hậu quả làm cháu Tú tử vong, bà Nga bị thương tích tỷ lệ 5%. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 13 của Luật giao thông đường bộ; điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, hình phạt áp dụng: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý lo lắng cho người tham gia giao thông nên cần xử lý nghiêm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có ông bác Phạm Văn Châu là Liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại. Nay đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với "01 chứng chỉ nghề sơ cấp số 698 do Trung tâm dạy nghề cơ giới nông nghiệp và phát triển nông thôn Nghệ An cấp ngày 20/6/2011 mang tên Nguyễn Văn T". Xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Các vật chứng khác liên quan đến vụ án, Công an huyện NĐ đã trả lại cho

chủ sở hữu là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[9] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phù hợp với nhận đình của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: "01 chứng chỉ nghề sơ cấp số 698 do Trung tâm dạy nghề cơ giới nông nghiệp và phát triển nông thôn Nghệ An cấp ngày 20/6/2011 mang tên Nguyễn Văn T".

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngảy kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- Công an huyện NĐ;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- UBND xã KL;
- Bị cáo; Đại diện HP bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Hoàng Hào